

Bản án số: 37/2020/HS - ST
Ngày 15 - 01 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Loan

Các Hội thẩm nhân dân:

1- Ông Đào Đức Nghĩa

2 - Bà Trần Thị Tuyết

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết – Thư ký Toà án nhân dân TP Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2020, tại Tòa án nhân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/ 2019/TLST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2019/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phùng Hải N (Tên gọi khác: Không). Giới tính: N. Sinh ngày 12/7/1975, tại tỉnh Quảng Ninh. Nơi cư trú: Tổ 10, khu 1, phường H, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Quốc tịch: Việt N. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: Lớp 9/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Họ và tên bố: Phùng Q N, đã chết. Họ và tên mẹ: Bùi Thị M. Vợ, con: Chưa có. Tiền án: Ngày 4/7/1997, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử phạt 10 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” và 03 năm tù về tội “Vi phạm quy định về an toàn giao thông vận tải”. Ngày 27/9/1997 Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân Tối cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm bản án trên (do có kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt) và quyết định y án sơ thẩm, các phần khác của bản án không có kháng cáo kháng nghị có hiệu lực pháp luật. Ngày 30/4/2007 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương, qua xác minh N chưa thi hành xong phần dân sự. Tiền sự: Chưa có. Bị bắt ngày 15 tháng 9 năm 2019, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Ông Lê Trần Đ – Sinh năm 1959 (Địa chỉ: Tổ 27, khu 6C, phường H, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh), vắng mặt tại phiên tòa.

Anh Bùi Trọng Q - Sinh năm 1986 (Địa chỉ: Tổ 4, khu 7, phường H, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh), vắng mặt tại phiên tòa (Có đơn xin xử vắng mặt).

Anh Đàm Q T - Sinh năm 1992 (Địa chỉ: Tổ 2, khu 9, phường H, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh), vắng mặt tại phiên tòa.

Anh Phạm Minh Q – Sinh năm 1988 (Địa chỉ: Tổ 5, khu 4, phường Mông Dương, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh), vắng mặt tại phiên tòa

Người làm chứng: Ông Đào Ngọc L – Sinh năm 1970 (Địa chỉ: Tổ 10, khu 1, phường H, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh), vắng mặt tại phiên tòa.

- Ông Đàm Q Đ – sinh năm 1963 (Địa chỉ: Tổ 3, khu 1, phường H, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh) – vắng mặt tại phiên tòa.

- Bà Trần Thị T – Sinh năm 1971 (Địa chỉ: Tổ 22, khu 2, phường H, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh) – vắng mặt tại phiên tòa.

- Ông Phạm Thế T – sinh năm 1959 (Địa chỉ: Tổ 3, khu 1, phường H, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh) – vắng mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi liên quan : Bà Trần Thị T – sinh năm 1972 (Địa chỉ: Tổ 3, khu 6C, phường H, TP Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh) – vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 13 đến ngày 15 tháng 9 năm 2019, Phùng Hải N trộm cắp 04 vụ gương xe ô tô trên địa bàn thành phố Hạ Long cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 08 giờ ngày 13/9/2019, Phùng Hải N đang ở nhà (thuộc tổ 10, khu 1, phường H, thành phố Hạ Long), thì phát hiện trên vỉa hè (Phía bên tay trái theo hướng từ trong nhà nhìn ra), cách nhà N khoảng 12m có một xe ô tô nhãn hiệu Lexus Rx 300, BKS 14A-399.79 màu trắng của anh Lê Trần Đ (Sinh năm 1959, Địa chỉ: Tổ 27, khu 6C, phường H, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh). Quan sát không có ai trông coi nên N đã nảy sinh ý định trộm cắp mặt gương của xe ô tô trên để bán lấy tiền ăn tiêu. Sau đó, N đi đến cửa phụ bên phải dùng tay vừa kéo vừa giật mặt gương có ký hiệu ở mặt sau 01162019 DS 925-1885-001 ra khỏi cụm gương và cầm mặt gương mang về nhà cất giấu.

Vụ thứ hai: Khoảng 22 giờ, ngày 14/9/2019, khi N đi bộ từ nhà đến trước nhà hàng T Ngọc Anh thuộc tổ 3, khu 1, phường H, thành phố Hạ Long thì phát hiện 01 xe ô tô nhãn hiệu Mazda 6, BKS 14A-20245, màu trắng của anh Phạm Minh Q (sinh năm 1988; trú tại tổ 5, khu 4, phường M, thành phố C đang đỗ trên vỉa hè không có người trông coi. N đi đến gần chiếc xe ô tô trên rồi dùng hai tay đẩy 02 cụm gương chiếc hậu đang cụp vào bên trong ra và dùng tay móc, kéo lần lượt từng mặt gương ra khỏi cụm gương rồi giấu vào người và bỏ đi. Khi N đi bộ được khoảng 15 mét về phía cây xăng H, thuộc tổ 3 khu 1, phường H, N phát hiện 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Accent, BKS 14A-385-60, màu đen của anh Đàm Q T (sinh năm 1992; trú tại tổ 3, khu 1, phường H, thành phố Hạ Long) đang đỗ trên vỉa hè. N quan sát xung quanh không có ai trông coi nên N đi đến gần và dùng tay móc, kéo lần lượt lấy 02 mặt gương ra khỏi cụm gương của chiếc xe rồi giấu tiếp 02 mặt gương này vào trong người. Sau khi trộm cắp 04 mặt gương chiếu hậu của 02 chiếc xe ô tô trên N đã cầm về nhà cất giấu. Trên đường về, N đã đánh rơi 01 mặt gương của xe ô tô nhãn hiệu Mazda 6, BKS 14A-20245.

Vụ thứ ba: Khoảng 22 giờ 15 phút, ngày 14/9/2019, sau khi cất giấu ở nhà 03 chiếc gương ô tô vừa trộm cắp được, N tiếp tục đi bộ về hướng Công an phường H,

thuộc tổ 10, khu 1, phường H, thành phố Hạ Long xem có ai sơ hở đồ xe ô tô mục đích trộm cắp gương. Khi N đi được khoảng 50 mét thì N nhìn thấy 01 chiếc xe ô tô bán tải, nhãn hiệu Nissan Navara, BKS 14C-232.36, màu cam của anh Bùi Trọng Q (sinh năm 1986; trú tại Tổ 10, khu 1, phường H, thành phố Hạ Long) đang đỗ dưới lòng đường cùng phía với nhà N. Quan sát không có ai trông coi, N đi đến gần cửa bên ghế phụ của chiếc xe ô tô trên và thấy gương chiếu hậu đang cụp vào bên trong. N dùng tay đẩy gương mở ra rồi dùng tay móc, kéo mặt gương ra khỏi cụm gương rồi cầm về nhà cất giấu.

Vụ thứ tư: Khoảng 21 giờ 35 phút, ngày 15/9/2019, N đi bộ ra vỉa hè ở trước cửa nhà tại tổ 10, khu 1, phường H, thành phố Hạ Long thì thấy có 01 xe ô tô nhãn hiệu Lexus Rx 300, BKS 14A-399.79, màu trắng của anh Lê Trần Đ (sinh năm 1959; trú tại tổ 2, khu 6C, phường H, thành phố Hạ Long), đang đỗ trên vỉa hè, cách nhà N khoảng 12 mét về phía Công an phường H, thành phố Hạ Long. N quan sát thấy không có người, do đó N tiến đến vị trí gương chiếu hậu bên phải của ghế lái, rồi dùng tay đẩy gương đang cụp ra, sau đó tiếp tục dùng hai tay móc và kéo 01 mặt gương ra khỏi cụm gương. Khi vừa lấy được mặt gương ra khỏi cụm gương thì lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Quá trình bị bắt, do hoảng loạn nên N đã làm rơi vỡ mặt gương. Phía sau mặt gương ký hiệu 01242019 JH 925-1884-001.

Ngày 15/9/2019, Cơ quan điều tra Công an thành phố Hạ Long khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phùng Hải N tại tổ 10, khu 1, phường H, thành phố Hạ Long, thu giữ: 01 mặt gương xe ô tô có mã số: 01162019 DS 925-1885-001; 02 mặt gương xe ô tô cùng loại kích thước (17,5x20,5)cm; 02 mặt gương ô tô cùng loại gồm mặt gương bên trái và bên phải trong đó có mặt gương bên trái bị rạn vỡ kích thước (17,8x12)cm; 01 mặt gương xe ô tô kích thước (17x12)cm; 01 mặt gương ô tô kích thước (16,5x18)cm, trên mặt gương có gắn gương lùi đường kính 5,5cm.

Quá trình điều tra Phùng Hải N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung đã nêu trên. Ngoài ra, N còn khai: Mục đích N trộm cắp mặt gương của những xe ô tô trên để bán lấy tiền ăn tiêu, nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện bắt giữ. Ngoài thu giữ số mặt gương đã trộm cắp của những chiếc xe ô tô trên, Cơ quan điều tra còn thu giữ thêm 02 mặt gương xe ô tô nữa tại nhà N. Tuy nhiên, N không nhớ nguồn gốc 02 chiếc gương này từ đâu ra. Việc N thực hiện hành vi trộm cắp không có ai biết và tham gia cùng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 189/KLGD ngày 17/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Hạ Long kết luận: Mặt gương xe của xe ô tô Lexus Rx 300, BKS 14A-399.79 có giá trị là: 9.702.000 đồng (chín triệu bảy trăm linh hai nghìn đồng).

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 191/KLDG ngày 23/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Hạ Long kết luận: Giá 01 mặt gương chiếu hậu bên phụ của xe ô tô nhãn hiệu Lexus RX300, BKS 14A-399.79 là 9.702.000 đồng (chín triệu bảy trăm linh hai nghìn đồng); giá của 02 mặt gương chiếu hậu xe ô tô nhãn hiệu Mazda 6 màu trắng BKS 14A-202.45 là: 1.680.000 đồng (một triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng); giá của 02 mặt gương chiếu hậu xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Accent màu đen, BKS 14A-385.60 là: 1.584.000 đồng (một triệu năm trăm tám mươi bốn nghìn đồng);

giá của 01 mặt gương chiếu hậu bên phụ xe ô tô nhãn hiệu Nissan Navara, BKS 14C-232.36 là: 1.068.000 đồng (một triệu không trăm sáu mươi tám nghìn đồng).

Như vậy, Tổng trị giá các tài sản định giá là: 23.736.000 đồng (hai mươi ba triệu bảy trăm ba mươi sáu nghìn đồng).

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra xác định chủ sở hữu hợp pháp 06 mặt gương chiếu hậu, gồm: Anh Đàm Minh T có 02 mặt gương xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Accent, màu đen, biển kiểm soát (BKS) 14A-385.60; anh Phạm Minh Q có 01 mặt gương xe ô tô nhãn hiệu Mazda 6 màu trắng, BKS 14A-20245; anh Bùi Trọng Q có 01 mặt gương xe ô tô bán tải Nissan Navara màu cam, BKS 14C-232.36; anh Lê Trần Đ có 02 mặt gương xe ô tô Lexus Rx300 màu trắng, BKS 14A-399.79. Và đã trả lại 02 mặt gương xe Hyundai Accent cho anh Đàm Q T; 01 mặt gương xe Mazda 6 cho anh Phạm Minh Q; 01 mặt gương xe Nissan Navara cho anh Bùi Trọng Q; 02 mặt gương xe Lexus Rx300 cho anh Lê Trần Đ.

Những người làm chứng ông Đào Ngọc L, ông Đàm Q Đ, bà Trần Thị T và ông Phạm Thế T đều có lời khai phù hợp với nội dung vụ án.

Bị cáo N và những người bị hại, bà Trần Thị T đều không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận định giá tài sản số 189/KLGD ngày 17/9/2019 và Bản kết luận định giá tài sản số 191/KLDG ngày 23/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Hạ Long.

Về phần bồi thường dân sự: Bà Trần Thị T (Người có quyền lợi liên quan) và tất cả những người bị hại đều không có yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Bản Cáo trạng số 335/CT - VKSHL ngày 28/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long truy tố Phùng Hải N về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 - Bộ luật hình sự. Xử phạt Phùng Hải N từ 24 – 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 15/9/2019.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi của bị cáo là sai, là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hạ Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện. Do đó, các hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ long đã truy tố bị cáo, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi liên quan, những người làm chứng, cùng các chứng cứ tài liệu đã được thu thập trong hồ sơ vụ án, thấy phù hợp với nhau về không gian, thời gian, địa điểm,

diễn biến sự việc và tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt. Thể hiện: Trong các ngày 13,14 và ngày 15/9/2019, tại khu vực thuộc tổ 10, khu 1, phường H, thành phố Hạ Long, Phùng Hải N lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản đã có hành vi dùng tay móc và kéo mặt gương ra khỏi cụm gương trộm cắp: 02 mặt gương chiếu hậu xe Lexus Rx 300 trị giá 19.404.000 đồng (mười chín triệu bốn trăm linh bốn nghìn đồng) của anh Lê Trần Đ; 02 mặt gương chiếu hậu xe ô tô Mazda 6 trị giá 1.680.000đồng (một triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng) của anh Phạm Minh Q; 02 chiếc gương chiếu hậu xe ô tô Hyundai Accent trị giá 1.584.000đồng (một triệu năm trăm tám mươi bốn nghìn đồng) của anh Đàm Q T; 01 mặt gương chiếu hậu xe ô tô Nissan Navara trị giá 1.068.000đồng (một triệu không trăm sáu mươi tám nghìn đồng) của anh Bùi Trọng Q. Tổng trị giá tài sản N chiếm đoạt là 23.736.000đồng (Hai mươi ba triệu bảy trăm ba mươi sáu nghìn đồng).

Do đó hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc phạt tù từ 6 tháng đến 3 năm”...

[3] Về hành vi của bị cáo và về tình tiết tăng nặng:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ, và ảnh hưởng xấu đến đời sống xã hội. Bị cáo là người đã trưởng thành nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vì muốn có tiền ăn tiêu bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, thể hiện bản chất coi thường pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có một tiền án vào ngày 4/7/1997, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử phạt 10 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” và 03 năm tù về tội “Vi phạm quy định về an toàn giao thông vận tải”. Ngày 27/9/1997 Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân Tối cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm bản án trên (do có kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt) và quyết định y án sơ thẩm, các phần khác của bản án không có kháng cáo kháng nghị có hiệu lực pháp luật. Ngày 30/4/2007 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương, qua xác minh N chưa thi hành xong phần dân sự do đó chưa được xóa án tích, nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm. Ngoài ra bị cáo thực hiện hành vi “Trộm cắp tài sản” từ hai lần trở lên và mỗi lần đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm - Đây là những tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm g,h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Từ những căn cứ trên thấy cần phải xử phạt bị cáo thật nghiêm, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Tuy nhiên cũng xét bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản đã được thu hồi trả cho người bị hại, các người bị hại và người có quyền lợi liên quan không yêu cầu bị cáo phải bồi thường dân sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Đối với hai mặt gương thu giữ tại nhà bị cáo chưa rõ nguồn gốc và chưa xác định được chủ sở hữu, Phùng Hải N cũng không thừa nhận việc trộm cắp hai chiếc gương này do đó cơ quan điều tra đã tách ra tiếp tục điều tra xử lý sau, nên Hội đồng xét xử không đề cập.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[8] Bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định theo quy định tại Điều 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 - Bộ luật hình sự; Điều 136, Điều 331 và Điều 333 - Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên bố: Phùng Hải N phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Phùng Hải N 30 (Ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 15/9/2019.

Buộc Phùng Hải N phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- TAND và VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND TP. Hạ Long;
- Công an TP. Hạ Long; bị cáo, Người bị hại
Người có quyền lợi liên quan.
- Cơ quan THA dân sự Tp. Hạ Long;
- L hồ sơ, văn phòng;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Loan

Nguyễn Thị Loan

Nơi nhận:

- TAND và VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND TP. Hạ Long;
- Công an TP. Hạ Long; bị cáo, Người bị hại
Người có quyền lợi liên quan.
- Cơ quan THA dân sự Tp. Hạ Long;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

-L hồ sơ, văn phòng;

Nguyễn Thị Loan

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Tuyết – Hồ Thị Lan

Nguyễn Thị Loan

